TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh và ông Lý Ba Duy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Đồng Minh T, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2002 tại Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn TN, xã VL, huyện BS, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn L và bà Đặng Thị K; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lý Thị H, sinh năm 1984 (Có mặt);

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/8/2023, Đồng Minh T, sinh năm 2002, cư trú tại Thôn TN, xã VL, huyện BS, tỉnh Lạng Sơn mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ biển kiểm soát: 20M4 - 6957 của ông Đồng Văn L (là bố đẻ của T), đi từ nhà đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên chơi. Đến khoảng 11 giờ 40 cùng ngày, khi T điều khiển xe trên đường đi về nhà, đoạn qua cổng Nhà máy xi măng LH thuộc Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. T nhìn thấy chị Lý Thị H, sinh năm 1984, cư trú tại Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đang ngồi bán quả Na ở phía bên trái đường theo chiều đi của T, trên tay chị H có cầm 01

chiếc điện thoại di động, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị H để mang về sử dụng. T điều khiển xe mô tô quay vòng lại hướng đầu xe về phía Võ Nhai rồi dừng trước sạp hàng bán quả Na của chị H, nhưng vẫn ngồi trên xe cho xe nổ máy, rồi giả vờ hỏi mua 02 kg quả Na của chị H. Trong khi chị H đang chọn Na thì T hỏi mượn điện thoại của chị H để nhờ gọi điện cho người thân, chị H đồng ý đưa điện thoại cho T rồi đọc mật khẩu cho T mở khóa máy. Khi cầm được điện thoại trong tay T giả vờ gọi điện rồi bất ngờ tăng ga bỏ chạy theo hướng thị trấn Đình Cả. Khi về đến nhà, buổi chiều cùng ngày, T đã lấy chiếc điện thoại vừa cướp được của chị H ra tháo 02 chiếc sim trong chiếc điện thoại trên ra để đốt cháy tiêu huỷ, sau đó T lắp 02 sim số di động của T vào máy trên để sử dụng, đồng thời đổi mật khẩu điện thoại thành "tuyen2002" để sử dụng cho bản thân.

Ngay sau khi bị cướp chiếc điện thoại chị H đã truy hô để nhờ mọi người giúp đỡ, đồng thời điều khiển xe mô tô đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó đã trình báo Công an xã LH. Ngày 07/8/2023 Công an xã LH đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình truy xét ngày 08/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được Đồng Minh T là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đồng thời đã thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04 màu xanh và một số đồ vật khác có liên quan.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HDĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Võ Nhai đã kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04 màu xanh đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 350596921824762; Số IMEI 2: 353387751824768 có giá trị còn lại là 2.166.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại xilicol màu vàng nâu có giá trị còn lại là 20.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của tài sản định giá là: 2.186.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, gắn biển kiểm soát 20M4-6957 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Đồng Văn L (Bố đẻ T). Ông L đã cho T mượn chiếc xe trên trước đó, tuy nhiên ông L không biết việc T sử dụng xe để cướp giật tài sản. Ngày 25/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh, có ốp lưng điện thoại xilicol màu vàng nâu cho chị Lý Thị H và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, biển kiểm soát 20M4-6957 cho ông Đồng Văn L là chủ sở hữu hợp pháp quản lý sử dụng. Vật chứng còn lại đã bàn giao và bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKSVN ngày 14/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Đồng Minh T về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Minh T phạm tội "Cướp giật tài sản";

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đồng Minh T từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, bị hại nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin mức hình phạt thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, vật chứng đã thu giữ, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 40 ngày 04/8/2023 tại Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản Đồng Minh T đã có hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy, loại A04, có ốp lưng xilicol của chị Lý Thị H có tổng trị giá là 2.186.000 đồng, bị cáo thực hiện hành vi một cách công khai, nhanh chóng rồi mang về nhà cất giấu.

Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo Đồng Minh T đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"*Điều 171 Bộ luật hình sự*

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm

tội với lỗi cố ý, lợi dụng sự sơ hở của bị hại Hiền để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự còn có quy định: *"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng".* Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau: 01 bộ quần áo mưa màu xanh nhãn hiệu Chúc Sen; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen nhãn hiệu ADIDAS, có quai cài; 01 chiếc quần bò ngố màu đen, phía trước hai ống quần có nhiều vết rách, xước được đựng trong thùng catton ký hiệu A1; 01 chiếc áo màu đen cộc tay, trước ngực áo có in chữ "NATURAL DESIGNSTUDIO"; 02 chiếc dép tổ ong màu đen, mỗi chiếc đều in chữ "Sandales" không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường do không có thiệt hại xảy ra nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về hình phạt và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Minh T phạm tội "Cướp giật tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đồng Minh T **15** *(mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (08/8/2023).

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đồng Minh T 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Đồng Minh T: 01 bộ quần áo mưa màu xanh nhãn hiệu Chúc Sen; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen nhãn hiệu ADIDAS, có quai cài; 01 chiếc quần bò ngố màu đen, phía trước hai ống quần có nhiều vết rách, xước được đựng trong thùng catton ký hiệu A1; 01 chiếc áo màu đen cộc tay, trước ngực áo có in chữ "NATURAL DESIGNSTUDIO"; 02 chiếc dép tổ ong màu đen, mỗi chiếc đều in chữ "Sandales".

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, có đặc điểm và tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục THADS huyện Võ Nhai ngày 14/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Đồng Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ba Duy **Nguyễn Thị Hạnh** **Nguyễn Tất Thắng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA